

Bản án số: 18/2025/DS-ST
Ngày: 25-02-2025
V/v Tranh chấp hợp đồng
góp hụi.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Vui;
2. Ông Trần Hữu Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Liêm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dương Minh Châu tham gia phiên tòa: Ông Hồ Chí Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 383/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng góp hụi” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Đỗ Thị Thu H, sinh năm: 1983; địa chỉ: Tổ 6, ấp X, xã H, huyện G, tỉnh Tây Ninh (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm 1992; địa chỉ: Số 273, ấp P, xã M, huyện D, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – chị Đỗ Thị Thu H trình bày:

Do làm chung công ty, chị H có làm chủ thảo hụi, chị Nguyễn Thị Ngọc N có tham gia 04 dây hụi và đã hốt hụi xong, nhưng không góp hụi cho chị H, cụ thể như sau:

- Dây 1: mở hụi ngày 10/03/2024 (DL) 2.000.000 đồng/ tháng khai 01 lần, gồm có 13 phần, chị N tham gia chơi 01 phần, chị N đã đóng hụi sống được 2 kỳ, đến kỳ thứ 3 chị N hốt hụi được số tiền 17.440.000 đồng, đóng hụi chết được 3 kỳ

tổng cộng 6.000.000 đồng, thì ngưng không đóng nữa, hiện nay còn nợ chị H 7 kỳ x 2.000.000 đồng là 14.000.000 đồng.

- Dây 2: mở hụi ngày 10/5/2024 (DL) 2.000.000 đồng/ tháng khai 01 lần, gồm có 13 phần, chị N tham gia chơi 01 phần, chị N hót kỳ đầu được số tiền 17.700.000 đồng, xong đóng hụi chết được 5 kỳ tổng cộng 10.000.000 đồng thì ngưng không đóng nữa, hiện nay còn nợ 7 kỳ x 2.000.000 đồng là 14.000.000 đồng.

- Dây 3: mở hụi ngày 10/5/2024 (DL) 2.000.000 đồng/ tháng khai 01 lần, gồm có 13 phần, chị N tham gia chơi 01 phần, chị N đóng hụi sống được 01 kỳ thì hót được số tiền 17.700.000 đồng, đóng hụi chết được 2 kỳ tổng cộng 4.000.000 đồng thì ngưng không đóng nữa, hiện nay còn nợ 9 kỳ x 2.000.000 đồng là 18.000.000 đồng;

- Dây 4: mở hụi ngày 10/7/2024 (DL) 2.000.000 đồng/ tháng khai 01 lần, gồm có 13 phần, chị N tham gia chơi 01 phần, chị N đóng hụi sống được 01 kỳ đến kỳ thứ 2 thì hót hụi được số tiền 16.050.000 đồng, hót hụi xong không đóng tiền, hiện nay còn nợ 11 kỳ x 2.000.000 đồng là 22.000.000 đồng.

Khi hót hụi 04 lần, chị N đều ký giấy nhận tiền đăng hụi cho chị H. Tổng cộng chị N nợ 4 dây hụi số tiền tổng cộng là 68.000.000 đồng. Nay chị H khởi kiện yêu cầu chị N trả số tiền góp hụi còn nợ 68.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt, không trình bày ý kiến;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dương Minh Châu phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và việc giải quyết vụ án:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; bị đơn đã được triệu tập nhiều lần nhưng vắng mặt nên toà án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Thu H đối với chị Nguyễn Thị Ngọc N về “Tranh chấp hợp đồng góp hụi”;

Buộc chị N có trách nhiệm trả cho chị H số tiền nợ hụi 68.000.000 đồng;

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị N phải chịu tiền án phí theo quy định pháp luật;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và ý kiến của Đại diện viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên toà án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Chị Nguyễn Thị Ngọc N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng chị vắng mặt, không trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn và tài liệu chứng cứ kèm theo, yêu cầu phản tố (nếu có). Do đó, Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án là phù hợp quy định pháp luật.

[3] Xét chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là 04 giấy đăng tiền hụi các ngày 10/3/2024, 10/5/2024 (hai giấy), 10/8/2024 có chữ ký của chủ hụi chị H và người hốt hụi là chị N (bút lục số 36, 37, 38, 39) và các danh sách hụi viên có đủ cơ sở để xác định chị N có tham gia 04 dây hụi do chị H làm chủ thảo, chị N đã hốt hụi nhưng không góp lại cho chị H nên hiện nay chị N còn nợ lại chị H số tiền hụi tổng cộng 68.000.000 đồng; cụ thể như sau:

- Dây hụi ngày 10/03/2024 (DL) 2.000.000 đồng/ tháng khui 01 lần, gồm có 13 phần, chị N còn nợ chị H 7 kỳ x 2.000.000 đồng là 14.000.000 đồng.

- Dây hụi ngày 10/5/2024 (DL) 2.000.000 đồng/ tháng khui 01 lần, gồm có 13 phần, chị N còn nợ 7 kỳ x 2.000.000 đồng là 14.000.000 đồng.

- Dây hụi ngày 10/5/2024 (DL) 2.000.000 đồng/ tháng khui 01 lần, gồm có 13 phần, chị N còn nợ 9 kỳ x 2.000.000 đồng là 18.000.000 đồng;

- Dây hụi ngày 10/7/2024 (DL) 2.000.000 đồng/ tháng khui 01 lần, gồm có 13 phần, chị N còn nợ 11 kỳ x 2.000.000 đồng là 22.000.000 đồng.

[4] Xét thấy chị N đã tham gia góp hụi, đã hốt hụi nhưng không góp lại đầy đủ hàng tháng theo thoả thuận nên đã vi phạm nghĩa vụ làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của chị H và những người tham gia trong dây hụi nên chị H yêu cầu chị N có trách nhiệm trả số tiền nợ hụi chưa góp cho đến khi mãn hụi tổng cộng 68.000.000 đồng là phù hợp nên có căn cứ để chấp nhận.

[5] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với các tình tiết, nội dung của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 471 Bộ luật dân sự; Nghị định 19/NĐ-CP ngày 19/02/2019 về hụi biếu phưởng;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Thu H đối với chị Nguyễn Thị Ngọc N về “Tranh chấp hợp đồng góp hụi”;

Buộc chị N có trách nhiệm trả cho chị H số tiền nợ hụi tổng cộng 68.000.000 đồng (sáu mươi tám triệu đồng)

2. Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị Ngọc N phải chịu 3.400.000 đồng tiền án phí.

Chị Đỗ Thị Thu H không phải chịu tiền án phí. Hoàn trả cho chị H số tiền tạm ứng đã nộp là 1.700.000 đồng theo biên lai thu số 0008070 ngày 02-10-2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Dương Minh Châu.

4. Các đương sự được quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

5. Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Dương Minh Châu;
- Chi cục THADS H. Dương Minh Châu;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Lưu VT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
Đã Ký**

Nguyễn Văn Lắm